TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2026/QĐST-HNGĐ	*Đà Nẵng, ngày 07 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 94/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* chị Huỳnh Thị Hải Y, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, ấp H, xã T, tỉnh Đồng Nai; CCCD số 070193003xxx do Cục C về TTXH cấp ngày 29/4/2021;

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1994; địa chỉ: thôn B, xã K, thành phố Đà Nẵng; CCCD số 049094011xxx do Cục C về TTXH cấp ngày 31/8/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Nguyễn Trọng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Huỳnh Thị Hải Y và anh Nguyễn Trọng N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung là Nguyễn Trọng V, sinh ngày 02/9/2019. Các đương sự thống nhất giao con chung Nguyễn Trọng V cho anh

Nguyễn Trọng N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Trọng N không yêu cầu chị Huỳnh Thị Hải Y cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Huỳnh Thị Hải Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm:* Án phí sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị Huỳnh Thị Hải Y thống nhất chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị Y đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001168 ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thị Hải Y số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 9 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 9 - Đà Nẵng;
- UBND xã Khâm Đức, thành phố Đà Nẵng (Giấy Chứng nhận kết hôn số 15/2019 của UBND thị trấn Khâm Đức - cũ);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Zơ Râm Quốc Sinh

TAND KHU VỰC 9

YTE070826.TL.QDBA
618